

**ỦY BAN NHÂN DÂN  
QUẬN LONG BIÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 212 /UBND-NV

Long Biên, ngày 13 tháng 02 năm 2020

V/v rà soát cơ cấu, đăng ký nhu cầu, cử viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên MN, TH, THCS

Kính gửi:

- Phòng Nội vụ quận Long Biên;
- Trường MN, TH, PTCS, THCS công lập thuộc quận.

Căn cứ các quy định của pháp luật và hướng dẫn, triển khai của Thành phố và Sở Nội vụ, UBND quận Long Biên đã rà soát, đăng ký nhu cầu thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiểu học, THCS; Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ; Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ về sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập, trong đó quy định một trong các nội dung là căn cứ để thực hiện thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức là: “*Danh mục, số lượng vị trí việc làm và cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp được cấp có thẩm quyền phê duyệt*”; “*Số lượng viên chức ứng với chức danh nghề nghiệp còn thiếu theo yêu cầu của vị trí việc làm*”; “*Tiêu chuẩn, điều kiện của chức danh nghề nghiệp đăng ký dự thi hoặc xét thăng hạng*”;

Thực hiện Công văn số 140/SNV-CCVC ngày 17/01/2019 của Sở Nội vụ về việc tổ chức rà soát cơ cấu, đăng ký nhu cầu, cử viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên MN, TH, THCS; Công văn số 225/SNV-CCVC ngày 05/02/2020 của Sở Nội vụ về việc điều chỉnh thời hạn báo cáo cơ cấu, nộp hồ sơ đăng ký, cử viên chức thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiểu học, THCS, THPT,

Để có cơ sở báo cáo, đề nghị UBND Thành phố và Sở Nội vụ tổ chức thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp từ hạng IV lên hạng III đối với giáo viên mầm non, tiểu học; từ hạng III lên hạng II đối với giáo viên mầm non, tiểu học, Trung học cơ sở đảm bảo đúng căn cứ, quy trình, thẩm quyền, tiêu chuẩn, điều kiện, nội dung, hình thức theo quy định pháp luật hiện hành. UBND quận Long Biên hướng dẫn và yêu cầu các trường mầm non, tiểu học, PTCS, THCS công lập trực thuộc UBND quận triển khai, thực hiện các nội dung sau:

**A. XÂY DỰNG CƠ CẤU VIÊN CHỨC THEO HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP**

**I. Căn cứ để xây dựng cơ cấu**

- Luật Viên chức; Luật giáo dục;

- Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập; Thông tư số 14/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện Nghị định số 41/2012/NĐ-CP ngày 08/5/2012 của Chính phủ quy định về vị trí việc làm trong đơn vị sự nghiệp công lập;

- Khoản 2 Nghị quyết số 89/NQ-CP ngày 10/10/2016 của Chính phủ về phiên họp Chính phủ thường kỳ tháng 9/2016;

- Thông tư liên tịch số 06/2015/TTLT-BGDĐT-BNV của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ quy định về danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non công lập; Thông tư số 16/2017/TT-BGDĐT ngày 12/7/2017 của Bộ Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn danh mục khung vị trí việc làm và định mức số lượng người làm việc trong các cơ sở giáo dục phổ thông công lập; Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV của Bộ Giáo dục & Đào tạo và Bộ Nội vụ.

- Quyết định số 4888/QĐ-UBND ngày 24/7/2017 của UBND Thành phố về việc phê duyệt Danh mục vị trí việc làm, Bản mô tả công việc và Khung năng lực vị trí việc làm các cơ sở giáo dục phổ thông, giáo dục mầm non công lập trực thuộc UBND quận, huyện, thị xã và Sở Giáo dục và Đào tạo.

- Các quy định của pháp luật hiện hành về chuẩn nghề nghiệp giáo viên; chuẩn hiệu trưởng các cơ sở giáo dục...

## **II. Yêu cầu xây dựng cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên**

- Đảm bảo đúng quy định của pháp luật, đáp ứng yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục và đào tạo: Việc xây dựng cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp hạng IV, hạng III, hạng II tại trường mầm non, tiểu học; cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS hạng III, hạng II, hạng I tại các trường THCS phải căn cứ vào nhiệm vụ, tiêu chuẩn về trình độ đào tạo, bồi dưỡng, năng lực chuyên môn, nghiệp vụ của từng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiểu học (hạng IV, III, II), giáo viên THCS (hạng III, II, I) quy định tại các Thông tư liên tịch số 20, số 21 và số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV của Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Nội vụ; đồng thời phải căn cứ vào quy định về nhiệm vụ, quyền hạn của Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn, giáo viên quy định tại Luật Giáo dục và Điều lệ trường mầm non, tiểu học, phổ thông và các quy định của pháp luật về chuẩn Hiệu trưởng, chuẩn nghề nghiệp giáo viên các cơ sở giáo dục để đề xuất xác định cơ cấu, số lượng viên chức giáo viên giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiểu học (hạng IV, III, II), giáo viên THCS (hạng III, II, I)

- Đảm bảo tính thống nhất đối với tất cả các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, THCS thuộc quận và thành phố; đồng thời đảm bảo yêu cầu nâng cao chất lượng giáo viên.

- Quá trình thực hiện phải đảm bảo công khai, khách quan, dân chủ.

### **III. Cách thức xây dựng cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên:**

- UBND quận tổ chức hội nghị hướng dẫn các đơn vị cách thức xây dựng cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên vào **16h00' ngày 14/02/2020** tại Hội trường Quận ủy Long Biên (*Số 01 phố Vạn Hạnh, KĐT Việt Hưng, Long Biên, Hà Nội*)

**Thành phần:** Đại diện Ban giám hiệu nhà trường; Cán bộ tham mưu công tác thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên của đơn vị.

- Trên cơ sở hướng dẫn của UBND quận, các đơn vị chủ động rà soát số lượng viên chức theo cơ cấu chức danh nghề nghiệp hiện có, đề xuất cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp giáo viên của đơn vị (*Có biểu mẫu kèm theo*)

- Khối mầm non: Biểu mẫu 1.1.1; biểu mẫu 2.1.1; biểu mẫu 2.1.3

- Khối tiểu học: Biểu mẫu 1.1.2; biểu mẫu 2.1.2; biểu mẫu 2.1.4

- Khối THCS: Biểu mẫu 1.1.3; biểu mẫu 2.1.5

**Lưu ý:** Quá trình xây dựng văn bản báo cáo, bảng biểu kèm theo không được thay đổi các trường dữ liệu, báo cáo số liệu đầy đủ, đúng định dạng theo quy định.

### **B. ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN THI THĂNG HẠNG**

Đối tượng, tiêu chuẩn, điều kiện thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên được quy định tại *Phụ lục 1* kèm theo văn bản này.

### **C. HỒ SƠ ĐĂNG KÝ DỰ THI THĂNG HẠNG**

Hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng của giáo viên mầm non, tiểu học, THCS được quy định tại *Phụ lục 2* kèm theo văn bản này.

### **D. LỆ PHÍ DỰ THI THĂNG HẠNG**

1. Mức lệ phí đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp hạng II, hạng III là 500.000 đồng/ thí sinh

2. Đối với các thí sinh đã nộp lệ phí thi thăng hạng tháng 01/2019 đến thời điểm 28/02/2020 đủ điều kiện đăng ký dự thi và nộp hồ sơ thì không phải nộp thêm lệ phí.

3. Đối với các thí sinh đã nộp lệ phí thi thăng hạng tháng 01/2019 nhưng đến thời điểm 28/02/2020 không đủ điều kiện đăng ký dự thi và không nộp hồ sơ, UBND quận báo cáo Sở Nội vụ trả lại tiền nộp hồ sơ trước đây cho thí sinh (*Có thông báo sau*)

### **E. TỔ CHỨC THỰC HIỆN**

#### **1. Phòng Nội vụ**

- Tham mưu UBND quận tổ chức quán triệt, tập huấn, hướng dẫn, chỉ đạo các cơ sở giáo dục công lập trực thuộc rà soát, xây dựng cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp theo quy định.

- Tiếp nhận hồ sơ, văn bản và tổ chức rà soát, kiểm tra, thẩm định: Văn bản đề xuất cơ cấu, nhu cầu chỉ tiêu thăng hạng; hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng của

từng viên chức của các cơ sở giáo dục trực thuộc; tham mưu giải quyết đơn thư, kiến nghị, phản ánh (nếu có) thuộc thẩm quyền UBND quận và theo quy định của pháp luật.

- Tổng hợp, báo cáo UBND quận và thành phố kết quả rà soát, kiểm tra, thẩm định văn bản, hồ sơ cử viên chức dự thi thăng hạng của các cơ sở giáo dục trực thuộc; đồng thời tổng hợp, đề xuất cơ cấu, nhu cầu chỉ tiêu thi thăng hạng, cử viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp của quận gửi về Sở Nội vụ **chậm nhất ngày 10/3/2020**.

- Lưu giữ và quản lý hồ sơ đăng ký của người dự thi thăng hạng theo quy định của pháp luật.

## **2. Các trường mầm non, tiểu học, PTCS, THCS công lập:**

- Thông báo công khai các văn bản của cơ quan cấp trên về việc rà soát, xây dựng cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp, tổ chức thăng hạng chức danh nghề nghiệp: Giáo viên mầm non hạng III, hạng II; giáo viên tiểu học hạng III, hạng II; giáo viên THCS hạng II đến toàn thể viên chức trong đơn vị;

- Chủ trì chỉ đạo các tổ chuyên môn, phối hợp với các tổ chức đoàn thể trong trường tổ chức rà soát, thực hiện trong phạm vi thẩm quyền, đối tượng quản lý:

+ Xây dựng cơ cấu hạng chức danh nghề nghiệp: Giáo viên mầm non, tiểu học hạng IV, hạng III, hạng II; giáo viên THCS hạng III, hạng II, hạng I theo quy định của pháp luật và hướng dẫn của UBND quận;

+ Thống kê số lượng, cơ cấu viên chức theo chức danh nghề nghiệp hiện có; số lượng viên chức ứng với chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiểu học hạng III còn thiếu; số lượng viên chức ứng với chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiểu học, THCS hạng II còn thiếu. Xác định nhu cầu của đơn vị sự nghiệp về thăng hạng chức danh nghề nghiệp: Giáo viên mầm non hạng III, hạng II; giáo viên tiểu học hạng III, hạng II; giáo viên THCS hạng II.

+ Hướng dẫn, tổ chức để viên chức lập hồ sơ đăng ký dự thăng hạng; cử viên chức có đủ tiêu chuẩn, điều kiện được cử dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp: Giáo viên mầm non hạng III, hạng II; giáo viên tiểu học hạng III, hạng II; giáo viên THCS hạng II; đảm bảo công khai, minh bạch, khách quan, đúng quy định, đúng đối tượng và trên cơ sở xác định cơ cấu, nhu cầu chỉ tiêu thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức theo yêu cầu nâng cao chất lượng giáo dục và đảm bảo chế độ chính sách đối với viên chức theo quy định của pháp luật;

+ Kịp thời giải quyết đơn thư, kiến nghị, phản ánh (nếu có) trong đơn vị.

- Gửi văn bản đề xuất cơ cấu, xác định nhu cầu chỉ tiêu, cử viên chức thuộc quyền quản lý, sử dụng có đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp: Giáo viên mầm non hạng III, hạng II; giáo viên tiểu học hạng III, hạng II; giáo viên THCS hạng II (kèm danh sách, biểu mẫu theo hướng dẫn tại phần III mục A và toàn bộ hồ sơ đăng ký, lệ phí thi thăng hạng của từng viên chức) về UBND quận Long Biên (qua phòng Nội vụ) **trước ngày 27/02/2020**.

Hết thời hạn trên, các đơn vị không gửi văn bản và hồ sơ thì coi như không có nhu cầu đăng ký dự thi thăng hạng.

- Chịu trách nhiệm trước pháp luật và UBND quận về tiêu chuẩn, điều kiện của viên chức được cử tham dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp theo quy định hiện hành.

- Phối hợp cử cán bộ tham gia rà soát, thẩm định hồ sơ theo yêu cầu của UBND quận từ ngày 01/3/2020 đến ngày 10/3/2020 (Có lịch cụ thể sau).

### 3. Giáo viên đăng ký dự thi thăng hạng

Giáo viên đăng ký dự thi thăng hạng phải chịu trách nhiệm về tính trung thực đối với các nội dung trong hồ sơ dự thi thăng hạng. Giáo viên sử dụng văn bằng, chứng chỉ không hợp pháp, kê khai không đúng sự thật để đủ tiêu chuẩn, điều kiện dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp, khi bị phát hiện sẽ bị xử lý kỷ luật theo quy định và hủy kết quả thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp.

Trên đây là nội dung hướng dẫn rà soát, xây dựng cơ cấu chức danh nghề nghiệp giáo viên, xác định nhu cầu và lập hồ sơ cử viên chức dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp: Giáo viên mầm non hạng III, hạng II; giáo viên tiểu học hạng III, hạng II; giáo viên THCS hạng II. UBND quận yêu cầu các đơn vị nghiêm túc triển khai thực hiện. Trong quá trình tổ chức, thực hiện, có khó khăn, vướng mắc đề nghị các đơn vị phản ánh về UBND quận (qua Phòng Nội vụ) để tổng hợp, hướng dẫn giải quyết./. *th*

#### Nơi nhận:

- Như trên;
- Sở Nội vụ TP. Hà Nội;
- Phòng giáo dục và đào tạo;
- Lưu: VT, NV. (05)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH



Nguyễn Mạnh Hà

**ĐỐI TƯỢNG, TIÊU CHUẨN, ĐIỀU KIỆN ĐĂNG KÝ  
THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN**

**I. Thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiểu học từ  
hạng IV lên hạng III**

**1. Đối tượng:**

Viên chức chuyên ngành giáo dục, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý (sau đây gọi chung là giáo viên), đã được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hạng IV theo quy định tại các Thông tư liên tịch số 20, số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiểu học công lập, đang làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học công lập thuộc Thành phố, có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí việc làm phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp giáo viên hạng III.

Các chức danh nghề nghiệp hạng IV, cụ thể là:

- Giáo viên mầm non hạng IV, mã số V.07.02.06 (thăng hạng lên Giáo viên mầm non hạng III, mã số V.07.02.05);

- Giáo viên tiểu học hạng IV, mã số V.07.03.09 (thăng hạng lên Giáo viên tiểu học hạng III, mã số V.07.03.08).

**2. Điều kiện, tiêu chuẩn:**

**2.1.** Giáo viên đăng ký dự thi thăng hạng khi có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

**2.1.1.** Khi cơ sở giáo dục nơi giáo viên đang công tác có nhu cầu về vị trí việc làm của chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiểu học hạng III-hạng đăng ký dự thi; được cơ sở giáo dục nơi giáo viên đang công tác và UBND quận có văn bản cử tham dự kỳ thăng hạng.

**2.1.2.** Giáo viên được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 03 (ba) năm học liên tục tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ (các năm học: 2016- 2017, 2017-2018, 2018- 2019 và đến hết 17 giờ ngày 15 tháng 02 năm 2020); có đủ phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp; không trong thời gian bị thi hành kỷ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền.

**2.1.3.** Có đủ trình độ đào tạo, bồi dưỡng, năng lực chuyên môn nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp giáo viên giáo viên mầm non, tiểu học hạng III (tính đến 17 giờ 15/02/2020) quy định tại Điều 5 của Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV, Điều 5 của Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định mã số, chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, giáo viên tiểu học công lập, trong đó có yêu cầu:

**\* Tiêu chuẩn về trình độ ngoại ngữ và tin học đối với giáo viên mầm non, tiểu học hạng IV dự thi thăng hạng lên hạng III, như sau:**

- Có chứng chỉ ngoại ngữ bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (sau đây viết tắt là Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT), hoặc chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B tương đương trình độ A2 (thực hiện theo Công văn số 6089/BGDĐT-CCVC ngày 27/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo gửi Bộ Nội vụ, Công văn số 4645/SGD&ĐT-GDTC-CN ngày 14/12/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học), hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với vị trí việc làm có yêu cầu tiếng dân tộc.

Giáo viên dạy ngoại ngữ phải có trình độ ngoại ngữ thứ hai đạt bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT.

Chứng chỉ ngoại ngữ trình độ C, B1, B2, C1, C2; các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế đã cấp, được công nhận và còn thời hạn sử dụng có giá trị thay thế trình độ bậc 2 quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT.

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (sau đây viết tắt là Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT).

Chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C đã cấp có giá trị sử dụng tương đương với chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản (theo quy định tại Điều 23 Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin).

**\* Tiêu chuẩn, điều kiện khác đối với Giáo viên mầm non hạng IV dự thi thăng hạng lên hạng III:**

- Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật, các quy định và yêu cầu của Đảng, Nhà nước, ngành và địa phương về giáo dục mầm non;

- Thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục mầm non;

- Chủ động tổ chức và phối hợp với đồng nghiệp, cha mẹ trẻ và cộng đồng trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ;

- Được công nhận là chiến sĩ thi đua cấp cơ sở hoặc giáo viên dạy giỏi cấp trường trở lên;

- Tính đến thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ: Có thời gian công tác giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng IV hoặc tương đương từ đủ 3 (ba) năm trở lên, trong đó thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng IV từ đủ 01 (một) năm trở lên. Có bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm mầm non trở lên trước thời điểm thăng hạng từ đủ 01 (một) năm trở lên;

- Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng III.

**\* Tiêu chuẩn, điều kiện khác đối với giáo viên tiểu học hạng IV dự thi thăng hạng lên hạng III:**

- Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục tiểu học;

- Thực hiện có hiệu quả kế hoạch, chương trình giáo dục tiểu học;

- Vận dụng linh hoạt và hướng dẫn đồng nghiệp vận dụng những kiến thức về giáo dục học và tâm sinh lý lứa tuổi vào thực tiễn giáo dục học sinh tiểu học;

- Tích cực phối hợp với đồng nghiệp, cha mẹ học sinh và cộng đồng để nâng cao hiệu quả giáo dục học sinh tiểu học;

- Thường xuyên vận dụng và có khả năng đánh giá hoặc hướng dẫn đồng nghiệp làm sáng kiến kinh nghiệm hoặc sản phẩm nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng cấp trường trở lên;

- Được công nhận là chiến sĩ thi đua cấp cơ sở hoặc giáo viên dạy giỏi hoặc giáo viên chủ nhiệm giỏi hoặc tổng phụ trách đội giỏi cấp trường trở lên;

- Tính đến thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ: có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng IV hoặc tương đương từ đủ 3 (ba) năm trở lên, trong đó thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng IV từ đủ 01 (một) năm trở lên. Có Bằng tốt nghiệp cao đẳng sư phạm tiểu học hoặc cao đẳng sư phạm các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên, thời điểm tốt nghiệp trước thời điểm thăng hạng từ đủ 01 (một) năm trở lên.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III.

## **2.2. Điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ, môn tin học**

### **2.2.1. Miễn thi môn ngoại ngữ đối với giáo viên thuộc một trong các trường hợp sau:**

- Có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ tính đến 31/12/2020;

- Ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi hoặc ở các trường phổ thông dân tộc nội trú/bán trú, có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo cấp theo thẩm quyền;

- Đã học tập, nghiên cứu toàn thời gian ở nước ngoài và được cấp bằng đại học, bằng thạc sĩ hoặc bằng tiến sĩ của cơ sở đào tạo nước ngoài sử dụng một trong các ngôn ngữ Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc trong đào tạo; văn bằng đã được cơ quan có thẩm quyền công nhận theo quy định hiện hành;

- Có bằng tốt nghiệp đại học thứ hai là bằng ngoại ngữ thuộc một trong các ngôn ngữ Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc;

- Có chứng chỉ ngoại ngữ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương cấp B1 trở lên theo Khung tham chiếu



chung Châu Âu) hoặc có chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế TOEFL PBT 450 điểm, TOEFL CBT 133 điểm, TOEFL iBT 45 điểm, IELTS 4,5 điểm trở lên.

Đối với những chứng chỉ ngoại ngữ có quy định thời hạn sử dụng thì việc miễn thi theo quy định trên đây được tính theo thời hạn ghi trên chứng chỉ và giá trị thời hạn của chứng chỉ đó tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ dự thi.

Đối với những chứng chỉ ngoại ngữ chưa có quy định thời hạn sử dụng thì giá trị của chứng chỉ được chấp nhận cho đến khi có sự thay đổi về quy định thời hạn sử dụng chứng chỉ ngoại ngữ đó của cơ quan có thẩm quyền.

Đối với giáo viên giảng dạy môn ngoại ngữ thì các quy định miễn thi ngoại ngữ trên đây phải là ngôn ngữ khác với ngoại ngữ đang giảng dạy ở trình độ tương đương.

**2.2.2.** Miễn thi tin học đối với giáo viên dự thi đã tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành tin học hoặc công nghệ thông tin trở lên.

## **II. Thăng hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiểu học, THCS từ hạng III lên hạng II**

### **1. Đối tượng**

Viên chức chuyên ngành giáo dục, công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý (sau đây gọi chung là giáo viên), đã được bổ nhiệm chức danh nghề nghiệp hạng III theo quy định tại các Thông tư liên tịch của Bộ Giáo dục và Đào tạo - Bộ Nội vụ quy định mã số, tiêu chuẩn chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, tiểu học, THCS công lập (giáo viên mầm non hạng III, mã số V.07.02.07; giáo viên tiểu học hạng III, mã số V.07.03.08; giáo viên trung học cơ sở hạng III, mã số V.07.04.12), đang làm việc trong các cơ sở giáo dục mầm non, tiểu học, THCS công lập thuộc thành phố Hà Nội, có khả năng đảm nhận hoặc đang làm việc ở vị trí việc làm phù hợp với chức trách, nhiệm vụ của chức danh nghề nghiệp giáo viên hạng II.

### **2. Tiêu chuẩn, điều kiện**

**2.1.** Giáo viên mầm non, tiểu học, THCS hạng III được đăng ký dự thi thăng hạng lên hạng II (hạng cao hơn liền kề) khi có đủ các tiêu chuẩn, điều kiện sau đây:

**2.1.1.** Khi cơ sở giáo dục nơi giáo viên đang công tác có nhu cầu về vị trí việc làm của chức danh nghề nghiệp giáo viên hạng II-hạng đăng ký dự thi; được cơ sở giáo dục nơi giáo viên đang công tác và UBND quận có văn bản cử tham dự kỳ thăng hạng.

**2.1.2.** Giáo viên được đánh giá hoàn thành tốt nhiệm vụ trở lên trong 03 (ba) năm học liên tục tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ (các năm học: 2016- 2017, 2017-2018, 2018- 2019 và đến hết ngày 15 tháng 02 năm 2020); có đủ phẩm chất và đạo đức nghề nghiệp; không trong thời gian bị thi hành kỷ luật hoặc đã có thông báo về việc xem xét xử lý kỷ luật của cơ quan, đơn vị có thẩm quyền.

**2.1.3.** Có đủ trình độ đào tạo, bồi dưỡng, năng lực chuyên môn nghiệp vụ của chức danh nghề nghiệp giáo viên hạng II tương ứng theo quy định tại các Thông tư liên tịch của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ trưởng Bộ Nội vụ

quy định mã số, chức danh nghề nghiệp giáo viên: Điều 4 Thông tư liên tịch số 20/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 14/9/2015 quy định mã số, chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non, Điều 4 Thông tư liên tịch số 21/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015 quy định mã số, chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học công lập, Điều 5 Thông tư liên tịch số 22/2015/TTLT-BGDĐT-BNV ngày 16/9/2015 quy định mã số, chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở công lập. Trong đó có các tiêu chuẩn, điều kiện sau:

**\* Tiêu chuẩn về trình độ ngoại ngữ và tin học đối với giáo viên mầm non, tiểu học, THCS hạng III dự thi thăng hạng lên hạng II, như sau:**

- Có chứng chỉ ngoại ngữ bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT ngày 24/01/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành khung ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (sau đây viết tắt là Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT), hoặc chứng chỉ ngoại ngữ trình độ B tương đương trình độ A2 (thực hiện theo Công văn số 6089/BGDĐT-CCVC ngày 27/10/2014 của Bộ Giáo dục và Đào tạo gửi Bộ Nội vụ, Công văn số 4645/SGD&ĐT-GDTC-CN ngày 14/12/2016 của Sở Giáo dục và Đào tạo hướng dẫn quy đổi chứng chỉ ngoại ngữ, tin học), hoặc có chứng chỉ tiếng dân tộc đối với vị trí việc làm có yêu cầu tiếng dân tộc.

Giáo viên dạy ngoại ngữ phải có trình độ ngoại ngữ thứ hai đạt bậc 2 (A2) trở lên theo quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT.

Chứng chỉ ngoại ngữ trình độ C, B1, B2, C1, C2; các chứng chỉ tiếng Anh quốc tế đã cấp, được công nhận và còn thời hạn sử dụng có giá trị thay thế trình độ bậc 2 quy định tại Thông tư số 01/2014/TT-BGDĐT.

- Có trình độ tin học đạt chuẩn kỹ năng công nghệ thông tin cơ bản theo quy định tại Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT ngày 11/3/2014 của Bộ Thông tin và Truyền thông quy định Chuẩn kỹ năng sử dụng công nghệ thông tin (sau đây viết tắt là Thông tư số 03/2014/TT-BTTTT). Chứng chỉ tin học ứng dụng A, B, C đã cấp có giá trị sử dụng tương đương với chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin cơ bản (theo quy định tại Điều 23 Thông tư liên tịch số 17/2016/TTLT-BGDĐT-BTTTT ngày 21/6/2016 của Bộ Giáo dục và Đào tạo và Bộ Thông tin và Truyền thông quy định tổ chức thi và cấp chứng chỉ ứng dụng công nghệ thông tin).

**\* Tiêu chuẩn, điều kiện khác đối với giáo viên mầm non hạng III dự thi thăng hạng lên hạng II:**

- Chủ động tuyên truyền và vận động đồng nghiệp thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật, các quy định và yêu cầu của Đảng, Nhà nước, ngành và địa phương về giáo dục mầm non;

- Thực hiện sáng tạo, linh hoạt chương trình giáo dục mầm non; hướng dẫn được đồng nghiệp thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục mầm non;

- Tích cực chủ động phối hợp có hiệu quả với đồng nghiệp, cha mẹ trẻ và cộng đồng trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ;

- Được công nhận là chiến sĩ thi đua cấp cơ sở hoặc giáo viên dạy giỏi từ cấp huyện trở lên;

- Tính đến thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ: Có thời gian công tác giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng III hoặc tương đương từ đủ 6 (sáu) năm trở lên, trong đó thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng III từ đủ 01 (một) năm trở lên. Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm mầm non trở lên, thời gian tốt nghiệp đại học sư phạm mầm non từ đủ 01 (một) năm trở lên.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II.

**\* Tiêu chuẩn, điều kiện khác đối với giáo viên tiểu học hạng III dự thi thăng hạng lên hạng II:**

- Chủ động tuyên truyền và vận động đồng nghiệp thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục tiểu học;

- Hướng dẫn được đồng nghiệp thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục tiểu học;

- Vận dụng sáng tạo và đánh giá được việc vận dụng những kiến thức về giáo dục học và tâm sinh lý lứa tuổi vào thực tiễn giáo dục học sinh tiểu học của đồng nghiệp;

- Chủ động, tích cực phối hợp với đồng nghiệp, cha mẹ học sinh và cộng đồng để nâng cao hiệu quả giáo dục học sinh tiểu học;

- Tích cực vận dụng và có khả năng phổ biến sáng kiến kinh nghiệm hoặc sản phẩm nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng từ cấp huyện trở lên;

- Được công nhận là chiến sĩ thi đua cấp cơ sở hoặc giáo viên dạy giỏi hoặc giáo viên chủ nhiệm giỏi hoặc tổng phụ trách đội giỏi cấp huyện trở lên;

- Tính đến thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ: có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III hoặc tương đương từ đủ 6 (sáu) năm trở lên, trong đó thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III từ đủ 01 (một) năm trở lên. Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm tiểu học hoặc đại học sư phạm các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên và thời gian tốt nghiệp đại học sư phạm từ đủ 01 (một) năm trở lên.

- Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II.

**\* Tiêu chuẩn, điều kiện khác đối với giáo viên THCS hạng III dự thi thăng hạng lên hạng II:**

- Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục trung học cơ sở;

- Thực hiện có hiệu quả kế hoạch, chương trình, giáo dục trung học cơ sở;

- Vận dụng linh hoạt và hướng dẫn đồng nghiệp vận dụng những kiến thức về giáo dục học và tâm sinh lý lứa tuổi vào thực tiễn giáo dục học sinh trung học cơ sở;
- Vận dụng tốt những kiến thức về kinh tế, văn hóa, xã hội trong tư vấn hướng nghiệp học sinh trung học cơ sở;
- Tích cực phối hợp với đồng nghiệp, cha mẹ học sinh và cộng đồng để nâng cao hiệu quả giáo dục học sinh trung học cơ sở;
- Có khả năng vận dụng hiệu quả, đánh giá hoặc hướng dẫn đồng nghiệp viết sáng kiến kinh nghiệm, sản phẩm nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng cấp trường trở lên;
- Có khả năng đánh giá sản phẩm nghiên cứu khoa học kỹ thuật của học sinh trung học cơ sở;
- Được công nhận là chiến sĩ thi đua cấp cơ sở hoặc giáo viên dạy giỏi hoặc giáo viên chủ nhiệm giỏi hoặc tổng phụ trách đội giỏi cấp trường trở lên;
- Tính đến thời hạn cuối cùng nộp hồ sơ: Có thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên trung học cơ sở hạng III hoặc tương đương từ đủ 06 (sáu) năm trở lên, trong đó thời gian giữ hạng chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS hạng III từ đủ 01 (một) năm trở lên. Có bằng tốt nghiệp đại học sư phạm trở lên hoặc có bằng tốt nghiệp đại học các chuyên ngành phù hợp với bộ môn giảng dạy trở lên và có chứng chỉ bồi dưỡng nghiệp vụ sư phạm đối với giáo viên trung học cơ sở và thời gian tốt nghiệp đại học từ đủ 01 (một) năm trở lên.
- Có chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS hạng II.

## **2.2. Điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ, môn tin học**

**2.2.1.** Miễn thi môn ngoại ngữ đối với giáo viên thuộc một trong các trường hợp sau:

- Có tuổi đời từ đủ 55 tuổi trở lên đối với nam và từ đủ 50 tuổi trở lên đối với nữ tính đến 31/12/2020;
- Ở vùng dân tộc thiểu số và miền núi hoặc ở các trường phổ thông dân tộc nội trú/bán trú, có chứng chỉ bồi dưỡng tiếng dân tộc thiểu số do cơ sở đào tạo cấp theo thẩm quyền;
- Đã học tập, nghiên cứu toàn thời gian ở nước ngoài và được cấp bằng đại học, bằng thạc sĩ hoặc bằng tiến sĩ của cơ sở đào tạo nước ngoài sử dụng một trong các ngôn ngữ Anh, Nga, Pháp, Đức, Trung Quốc trong đào tạo; văn bằng đã được cơ quan có thẩm quyền công nhận theo quy định hiện hành;
- Có bằng tốt nghiệp đại học thứ hai là bằng ngoại ngữ thuộc một trong các ngôn ngữ Anh, Pháp, Nga, Đức, Trung Quốc;
- Có chứng chỉ ngoại ngữ Bậc 3 trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam (tương đương cấp B1 trở lên theo Khung tham chiếu chung Châu Âu) hoặc có chứng chỉ Tiếng Anh quốc tế TOEFL PBT 450 điểm, TOEFL CBT 133 điểm, TOEFL iBT 45 điểm, IELTS 4,5 điểm trở lên.

Đối với những chứng chỉ ngoại ngữ có quy định thời hạn sử dụng thì việc miễn thi theo quy định trên đây được tính theo thời hạn ghi trên chứng chỉ và giá trị thời hạn của chứng chỉ đó tính đến ngày hết hạn nộp hồ sơ dự thi.

Đối với những chứng chỉ ngoại ngữ chưa có quy định thời hạn sử dụng thì giá trị của chứng chỉ được chấp nhận cho đến khi có sự thay đổi về quy định thời hạn sử dụng chứng chỉ ngoại ngữ đó của cơ quan có thẩm quyền.

Đối với giáo viên giảng dạy môn ngoại ngữ thì các quy định miễn thi ngoại ngữ trên đây phải là ngôn ngữ khác với ngoại ngữ đang giảng dạy ở trình độ tương đương.

**2.2.2.** Miễn thi tin học đối với giáo viên dự thi đã tốt nghiệp từ trung cấp chuyên ngành tin học hoặc công nghệ thông tin trở lên.

## HỒ SƠ ĐĂNG KÝ THI THĂNG HẠNG CHỨC DANH NGHỀ NGHIỆP GIÁO VIÊN

### A. GIÁO VIÊN MẦM NON

#### I. Đối với giáo viên mầm non đăng ký dự thi thăng hạng từ hạng IV lên hạng III

Hồ sơ đăng ký dự thăng hạng của giáo viên mầm non từ hạng IV lên hạng III, thực hiện theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức (sau đây viết tắt là Thông tư số 12/2012/TT-BNV).

Hồ sơ được đựng trong túi bằng bìa cứng cỡ 25cm x 34cm, bên ngoài ghi rõ: Hồ sơ đăng ký thi thăng hạng giáo viên mầm non từ hạng IV lên hạng III năm 2020, họ và tên của người đăng ký dự thi, thống kê đầy đủ danh mục các giấy tờ có trong hồ sơ và số điện thoại cần liên hệ.

**Tài liệu trong hồ sơ sắp xếp theo đúng thứ tự và bao gồm:**

1. Đơn đăng ký dự thăng hạng chức danh nghề nghiệp (theo mẫu 3);
  2. Bản sơ yếu lý lịch của giáo viên có xác nhận của cơ quan sử dụng hoặc quản lý (theo mẫu 4 - mẫu sơ yếu lý lịch ban hành kèm theo Thông tư số 12/2012/TT-BNV);
  3. Bản nhận xét, đánh giá giáo viên **hoàn thành tốt nhiệm vụ** trong thời gian công tác **03 năm học liên tục** tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ của Hiệu trưởng trường mầm non công lập đối với giáo viên không giữ chức vụ quản lý hoặc của Chủ tịch UBND quận đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng (các năm học: 2016- 2017, 2017-2018, 2018- 2019 và đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2020, theo mẫu 5);
  4. Bản sao chứng thực văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng III theo quy định: bằng tốt nghiệp, chứng chỉ tin học, ngoại ngữ, chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng III (theo mục 2.1.3 phần I tại phụ lục 1 kèm theo văn bản này).
- Các loại văn bằng, chứng chỉ bằng tiếng nước ngoài phải được công chứng, dịch thuật sang Tiếng Việt.
- Giấy xác nhận học bằng tiếng nước ngoài tại Việt Nam của cơ sở đào tạo đối với trường hợp tốt nghiệp đại học, sau đại học học bằng tiếng nước ngoài tại Việt Nam; Giấy xác nhận văn bằng được cấp bởi Trung tâm Công nhận văn bằng, Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với trường hợp tốt nghiệp đại học, sau đại học tại nước ngoài;
5. Các văn bằng, chứng chỉ, xác nhận khác chứng minh đủ điều kiện miễn thi trình độ ngoại ngữ, tin học (nếu có);

6. Bản sao chứng thực Quyết định công nhận kết quả tuyển dụng hoặc quyết định tuyển dụng của cấp có thẩm quyền và hợp đồng làm việc đối với viên chức theo quy định của pháp luật;

7. Bản sao chứng thực Quyết định bổ nhiệm ngạch, hạng chức danh nghề nghiệp hoặc các minh chứng khác để xác nhận thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên: Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng IV hoặc tương đương từ đủ 03 (ba) năm trở lên, trong đó thời gian gần nhất giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng IV tối thiểu từ đủ 01 (một) năm trở lên.

8. Bản sao chứng thực Quyết định tiếp nhận, điều động (nếu có); quyết định bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý (đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn); quyết định nâng lương hiện hưởng;

9. Các loại văn bản, giấy tờ chứng minh thành tích trong quá trình công tác:

Giấy chứng nhận chiến sĩ thi đua cấp cơ sở hoặc Quyết định/Thông báo/Văn bản công nhận giáo viên mầm non dạy giỏi cấp trường trở lên

10. Bản nhận xét của đại diện ban giám hiệu, các tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể trong trường có xác nhận của hiệu trưởng và các minh chứng (nếu có) dự báo về khả năng thực hiện được các nhiệm vụ của hạng III (theo mẫu 6):

- Làm báo cáo viên hoặc dạy minh họa tại các lớp bồi dưỡng giáo viên mầm non cấp trường trở lên; hướng dẫn đồng nghiệp thực hiện chương trình và các hoạt động nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục trẻ;

- Đề xuất các nội dung bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên đề ở tổ (khối) chuyên môn;

- Tham gia ban giám khảo các hội thi, đánh giá sáng kiến kinh nghiệm của cấp học mầm non cấp trường trở lên;

- Tham gia đoàn đánh giá ngoài, thanh tra, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm cấp trường trở lên; tham gia hướng dẫn, đánh giá thực tập sư phạm của sinh viên nếu có.

11. Biên bản ghi ý kiến của đại diện ban giám hiệu, các tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể trong trường nhận xét, đánh giá từng tiêu chí có xác nhận của hiệu trưởng và các minh chứng (nếu có) như các sản phẩm nghiên cứu, bài soạn, tài liệu liên quan về các nội dung sau (theo mẫu 7):

Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật, các quy định và yêu cầu của Đảng, Nhà nước, ngành và địa phương về giáo dục mầm non;

Thực hiện có hiệu quả chương trình giáo dục mầm non;

Chủ động tổ chức và phối hợp với đồng nghiệp, cha mẹ trẻ và cộng đồng trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

## **II. Đối với giáo viên mầm non đăng ký dự thi thăng hạng từ hạng III lên hạng II**

Hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng của giáo viên mầm non từ hạng III lên hạng II, thực hiện theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức (sau đây viết tắt là Thông tư số 12/2012/TT-BNV).

Hồ sơ được đựng trong túi bằng bìa cứng cỡ 25cm x 34cm, bên ngoài ghi rõ: Hồ sơ đăng ký thi thăng hạng giáo viên mầm non từ hạng III lên hạng II năm 2020, họ và tên của người đăng ký dự thi, thống kê đầy đủ danh mục các giấy tờ có trong hồ sơ và số điện thoại cần liên hệ.

**Tài liệu trong hồ sơ sắp xếp theo đúng thứ tự sau đây, bao gồm:**

1. Đơn đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp (theo mẫu 3);
2. Bản sơ yếu lý lịch của giáo viên có xác nhận của cơ quan sử dụng hoặc quản lý (theo mẫu 4 - mẫu sơ yếu lý lịch ban hành kèm theo Thông tư số 12/2012/TT-BNV);
3. Bản nhận xét, đánh giá giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian công tác 03 năm học liên tục tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ của Hiệu trưởng trường mầm non công lập đối với giáo viên không giữ chức vụ quản lý hoặc của Chủ tịch UBND quận đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng (các năm học: 2016- 2017, 2017-2018, 2018- 2019 và đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2020, theo mẫu 5);
4. Bản sao chứng thực các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II theo quy định: bằng tốt nghiệp, chứng chỉ tin học, ngoại ngữ, chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng II (theo mục 2.1.3 phần II tại phụ lục 1 kèm theo Công văn này).

Các loại văn bằng, chứng chỉ bằng tiếng nước ngoài phải được công chứng, dịch thuật sang Tiếng Việt.

Giấy xác nhận học bằng tiếng nước ngoài tại Việt Nam của cơ sở đào tạo đối với trường hợp tốt nghiệp đại học, sau đại học học bằng tiếng nước ngoài tại Việt Nam; Giấy xác nhận văn bằng được cấp bởi Trung tâm Công nhận văn bằng, Cục Quản lý chất lượng- Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với trường hợp tốt nghiệp đại học, sau đại học tại nước ngoài;

5. Các văn bằng, chứng chỉ, xác nhận khác chứng minh đủ điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ, tin học (nếu có)

6. Bản sao chứng thực Quyết định công nhận kết quả tuyển dụng hoặc quyết định tuyển dụng của cấp có thẩm quyền hoặc hợp đồng làm việc đối với viên chức theo quy định của pháp luật; bổ nhiệm ngạch, hạng chức danh nghề nghiệp hoặc các minh chứng khác để xác định thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên: Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng III hoặc tương đương từ đủ 06 (sáu) năm trở lên, trong đó thời gian gần nhất giữ



chức danh nghề nghiệp giáo viên mầm non hạng III tương ứng tối thiểu từ đủ 01 (một) năm trở lên.

7. Bản sao chứng thực Quyết định tiếp nhận, điều động (nếu có); quyết định bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý (đôi với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn); quyết định nâng lương hiện hưởng;

8. Các loại văn bản, giấy tờ chứng minh thành tích trong quá trình công tác:

Giấy chứng nhận chiến sĩ thi đua cấp cơ sở hoặc Quyết định/Thông báo/Văn bản công nhận giáo viên mầm non dạy giỏi từ cấp huyện trở lên

9. Bản nhận xét của đại diện ban giám hiệu, tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể trong trường có xác nhận của hiệu trưởng hoặc các minh chứng (nếu có) dự báo về khả năng thực hiện được các nhiệm vụ của hạng II (theo mẫu 8):

- Tham gia biên tập hoặc biên soạn nội dung tài liệu bồi dưỡng giáo viên mầm non cấp huyện trở lên;

- Tham gia bồi dưỡng chuyên môn cho giáo viên cấp trường trở lên;

- Tham gia ban giám khảo các hội thi, đánh giá sáng kiến kinh nghiệm của cấp học Mầm non cấp huyện trở lên;

- Tham gia đoàn đánh giá ngoài, thanh tra, kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ sư phạm từ cấp huyện trở lên.

10. Biên bản ghi ý kiến của đại diện ban giám hiệu, tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể trong trường nhận xét, đánh giá từng tiêu chí có xác nhận của hiệu trưởng và các minh chứng (nếu có) như các sản phẩm nghiên cứu, bài soạn, tài liệu liên quan về các nội dung sau (theo mẫu 9):

- Chủ động tuyên truyền và vận động đồng nghiệp thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật, các quy định và yêu cầu của Đảng, Nhà nước, ngành và địa phương về giáo dục mầm non;

- Thực hiện sáng tạo, linh hoạt chương trình giáo dục mầm non; hướng dẫn được đồng nghiệp thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục mầm non;

- Tích cực chủ động phối hợp có hiệu quả với đồng nghiệp, cha mẹ trẻ và cộng đồng trong công tác chăm sóc, nuôi dưỡng và giáo dục trẻ.

## **B. GIÁO VIÊN TIỂU HỌC**

### **I. Đối với giáo viên tiểu học đăng ký dự thi thăng hạng từ hạng IV lên hạng III**

Hồ sơ đăng ký dự thăng hạng của giáo viên tiểu học từ hạng IV lên hạng III, thực hiện theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức (sau đây viết tắt là Thông tư số 12/2012/TT-BNV).

Hồ sơ được đựng trong túi bằng bìa cứng cỡ 25cm x 34cm, bên ngoài ghi rõ: Hồ sơ đăng ký thi thăng hạng giáo viên tiểu học từ hạng IV lên hạng III năm

2020, họ và tên của người đăng ký dự thi, thống kê đầy đủ danh mục các giấy tờ có trong hồ sơ và số điện thoại cần liên hệ.

**Tài liệu trong hồ sơ sắp xếp theo đúng thứ tự và bao gồm:**

1. Đơn đăng ký dự thăng hạng chức danh nghề nghiệp (theo mẫu 3);
2. Bản sơ yếu lý lịch của giáo viên có xác nhận của cơ quan sử dụng hoặc quản lý (theo mẫu 4 - mẫu sơ yếu lý lịch ban hành kèm theo Thông tư số 12/2012/TT-BNV);
3. Bản nhận xét, đánh giá giáo viên **hoàn thành tốt nhiệm vụ** trong thời gian công tác **03 năm học liên tục** tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ của Hiệu trưởng trường tiểu học công lập đối với giáo viên không giữ chức vụ quản lý hoặc của Chủ tịch UBND quận đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng (các năm học: 2016- 2017, 2017-2018, 2018- 2019 và đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2020, theo mẫu 5);
4. Bản sao chứng thực văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III theo quy định: bằng tốt nghiệp, chứng chỉ tin học, ngoại ngữ, chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III (theo mục 2.1.3 phần I tại phụ lục 1 kèm theo văn bản này).

Các loại văn bằng, chứng chỉ bằng tiếng nước ngoài phải được công chứng, dịch thuật sang Tiếng Việt.

Giấy xác nhận học bằng tiếng nước ngoài tại Việt Nam của cơ sở đào tạo đối với trường hợp tốt nghiệp đại học, sau đại học học bằng tiếng nước ngoài tại Việt Nam; Giấy xác nhận văn bằng được cấp bởi Trung tâm Công nhận văn bằng, Cục Quản lý chất lượng - Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với trường hợp tốt nghiệp đại học, sau đại học tại nước ngoài;

5. Các văn bằng, chứng chỉ, xác nhận khác chứng minh đủ điều kiện miễn thi trình độ ngoại ngữ, tin học (nếu có);

6. Bản sao chứng thực Quyết định công nhận kết quả tuyển dụng hoặc quyết định tuyển dụng của cấp có thẩm quyền và hợp đồng làm việc đối với viên chức theo quy định của pháp luật;

7. Bản sao chứng thực Quyết định bổ nhiệm ngạch, hạng chức danh nghề nghiệp hoặc các minh chứng khác để xác nhận thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên: Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng IV hoặc tương đương từ đủ 03 (ba) năm trở lên, trong đó thời gian gần nhất giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng IV tối thiểu từ đủ 01 (một) năm trở lên.

8. Bản sao chứng thực Quyết định tiếp nhận, điều động (nếu có); quyết định bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý (đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, tổ trưởng, tổ phó chuyên môn); quyết định nâng lương hiện hưởng;

9. Các loại văn bản, giấy tờ chứng minh thành tích trong quá trình công tác:

Giấy chứng nhận chiến sĩ thi đua cấp cơ sở hoặc Quyết định/Thông báo/Văn bản công nhận giáo viên tiểu học dạy giỏi hoặc giáo viên chủ nhiệm giỏi hoặc tổng phụ trách đội giỏi cấp trường trở lên.

10. Bản nhận xét của đại diện ban giám hiệu, các tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể trong trường có xác nhận của hiệu trưởng và các minh chứng (nếu có) dự báo về khả năng thực hiện được các nhiệm vụ của hạng III (theo mẫu 6):

- Làm báo cáo viên hoặc dạy minh họa ở các lớp bồi dưỡng giáo viên tiểu học hoặc dạy thử nghiệm các mô hình, phương pháp mới;

- Hướng dẫn sinh viên thực hành sư phạm hoặc hướng dẫn đồng nghiệp;

- Chủ trì các nội dung bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên đề ở tổ, khối chuyên môn; viết sáng kiến kinh nghiệm; tham gia đánh giá, xét duyệt sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng của đồng nghiệp cấp trường trở lên;

- Tham gia công tác kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ giáo viên tiểu học từ cấp trường trở lên;

- Tham gia ban giám khảo hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi, tổng phụ trách đội giỏi;

- Tham gia tổ chức, đánh giá các hội thi của học sinh tiểu học từ cấp trường trở lên.

11. Biên bản ghi ý kiến của đại diện ban giám hiệu, các tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể trong trường nhận xét, đánh giá từng tiêu chí có xác nhận của hiệu trưởng và các minh chứng (nếu có) như các sản phẩm nghiên cứu, bài soạn, tài liệu liên quan về các nội dung sau (theo mẫu 7):

- Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục tiểu học;

- Thực hiện có hiệu quả kế hoạch, chương trình giáo dục tiểu học;

- Vận dụng linh hoạt và hướng dẫn đồng nghiệp vận dụng những kiến thức về giáo dục học và tâm sinh lý lứa tuổi vào thực tiễn giáo dục học sinh tiểu học;

- Tích cực phối hợp với đồng nghiệp, cha mẹ học sinh và cộng đồng để nâng cao hiệu quả giáo dục học sinh tiểu học;

- Thường xuyên vận dụng và có khả năng đánh giá hoặc hướng dẫn đồng nghiệp làm sáng kiến kinh nghiệm hoặc sản phẩm nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng cấp trường trở lên.

## **II. Đối với giáo viên tiểu học đăng ký dự thi thăng hạng từ hạng III lên hạng II**

Hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng của giáo viên tiểu học từ hạng III lên hạng II, thực hiện theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức (sau đây viết tắt là Thông tư số 12/2012/TT-BNV).

Hồ sơ được đựng trong túi bằng bìa cứng cỡ 25cm x 34cm, bên ngoài ghi rõ: Hồ sơ đăng ký thi thăng hạng giáo viên tiểu học từ hạng III lên hạng II năm

2020, họ và tên của người đăng ký dự thi, thông kê đầy đủ danh mục các giấy tờ có trong hồ sơ và số điện thoại cần liên hệ.

**Tài liệu trong hồ sơ sắp xếp theo đúng thứ tự sau đây, bao gồm:**

1. Đơn đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp (theo mẫu 3);

2. Bản sơ yếu lý lịch của giáo viên có xác nhận của cơ quan sử dụng hoặc quản lý (theo mẫu 4 - mẫu sơ yếu lý lịch ban hành kèm theo Thông tư số 12/2012/TT-BNV);

3. Bản nhận xét, đánh giá giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian công tác 03 năm học liên tục tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ của Hiệu trưởng trường tiểu học công lập đối với giáo viên không giữ chức vụ quản lý hoặc của Chủ tịch UBND quận đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng (các năm học: 2016- 2017, 2017-2018, 2018- 2019 và đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2020, theo mẫu 5);

4. Bản sao chứng thực các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II theo quy định: bằng tốt nghiệp, chứng chỉ tin học, ngoại ngữ, chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng II (theo mục 2.1.3 phần II tại phụ lục 1 kèm theo Công văn này).

Các loại văn bằng, chứng chỉ bằng tiếng nước ngoài phải được công chứng, dịch thuật sang Tiếng Việt.

Giấy xác nhận học bằng tiếng nước ngoài tại Việt Nam của cơ sở đào tạo đối với trường hợp tốt nghiệp đại học, sau đại học học bằng tiếng nước ngoài tại Việt Nam; Giấy xác nhận văn bằng được cấp bởi Trung tâm Công nhận văn bằng, Cục Quản lý chất lượng- Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với trường hợp tốt nghiệp đại học, sau đại học tại nước ngoài;

5. Các văn bằng, chứng chỉ, xác nhận khác chứng minh đủ điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ, tin học (nếu có)

6. Bản sao chứng thực Quyết định công nhận kết quả tuyển dụng hoặc quyết định tuyển dụng của cấp có thẩm quyền hoặc hợp đồng làm việc đối với viên chức theo quy định của pháp luật; bổ nhiệm ngạch, hạng chức danh nghề nghiệp hoặc các minh chứng khác để xác định thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên: Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III hoặc tương đương từ đủ 06 (sáu) năm trở lên, trong đó thời gian gần nhất giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên tiểu học hạng III tương ứng tối thiểu từ đủ 01 (một) năm trở lên.

7. Bản sao chứng thực Quyết định tiếp nhận, điều động (nếu có); quyết định bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý (đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn); quyết định nâng lương hiện hưởng;

8. Các loại văn bản, giấy tờ chứng minh thành tích trong quá trình công tác:

Giấy chứng nhận chiến sĩ thi đua cấp cơ sở hoặc Quyết định/Thông báo/Văn bản công nhận giáo viên tiểu học dạy giỏi hoặc giáo viên chủ nhiệm giỏi hoặc tổng phụ trách đội giỏi cấp huyện trở lên.

9. Bản nhận xét của đại diện ban giám hiệu, các tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể trong trường có xác nhận của hiệu trưởng và các minh chứng (nếu có) dự báo về khả năng thực hiện được các nhiệm vụ của hạng II (theo mẫu 8).

- Tham gia biên tập, biên soạn, phát triển chương trình, tài liệu bồi dưỡng giáo viên, học sinh tiểu học;

- Chủ trì các hoạt động bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên đề của nhà trường hoặc tham gia đánh giá, xét duyệt sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng của đồng nghiệp từ cấp huyện trở lên;

- Tham gia công tác kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên tiểu học từ cấp huyện trở lên;

- Tham gia ban giám khảo hội thi giáo viên dạy giỏi hoặc giáo viên chủ nhiệm hoặc tổng phụ trách đội giỏi cấp huyện trở lên;

- Tham gia tổ chức, đánh giá các hội thi của học sinh tiểu học từ cấp huyện trở lên.

10. Biên bản ghi ý kiến của đại diện ban giám hiệu, các tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể trong trường nhận xét, đánh giá từng tiêu chí có xác nhận của hiệu trưởng và các minh chứng (nếu có) như các sản phẩm nghiên cứu, bài soạn, tài liệu liên quan về các nội dung sau (theo mẫu 9):

- Chủ động tuyên truyền và vận động đồng nghiệp thực hiện chủ trương đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục tiểu học;

- Hướng dẫn được đồng nghiệp thực hiện chương trình, kế hoạch giáo dục tiểu học;

- Vận dụng sáng tạo và đánh giá được việc vận dụng những kiến thức về giáo dục học và tâm sinh lý lứa tuổi vào thực tiễn giáo dục học sinh tiểu học của đồng nghiệp;

- Chủ động, tích cực phối hợp với đồng nghiệp, cha mẹ học sinh và cộng đồng để nâng cao hiệu quả giáo dục học sinh tiểu học;

- Tích cực vận dụng và có khả năng phổ biến sáng kiến kinh nghiệm hoặc sản phẩm nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng từ cấp huyện trở lên.

### **C. GIÁO VIÊN THCS**

**Đối với giáo viên THCS đăng ký dự thi thăng hạng từ hạng III lên hạng II**

Hồ sơ đăng ký dự thi thăng hạng của giáo viên THCS từ hạng III lên hạng II thực hiện theo quy định tại Điều 10 Thông tư số 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012 của Bộ Nội vụ quy định về chức danh nghề nghiệp và thay đổi chức danh nghề nghiệp đối với viên chức (sau đây viết tắt là Thông tư số 12/2012/TT-BNV).

Hồ sơ được đựng trong túi bằng bìa cứng cỡ 25cm x 34cm, bên ngoài ghi rõ: Hồ sơ đăng ký thi thăng hạng giáo viên THCS từ hạng III lên hạng II năm

2020, họ và tên của người đăng ký dự thi, thống kê đầy đủ danh mục các giấy tờ có trong hồ sơ và số điện thoại cần liên hệ.

*Tài liệu trong hồ sơ sắp xếp theo đúng thứ tự sau đây, bao gồm:*

1. Đơn đăng ký dự thi thăng hạng chức danh nghề nghiệp (theo mẫu 3);
2. Bản sơ yếu lý lịch của giáo viên có xác nhận của cơ quan sử dụng hoặc quản lý (theo mẫu 4 - mẫu sơ yếu lý lịch ban hành kèm theo Thông tư số 12/2012/TT-BNV);
3. Bản nhận xét, đánh giá giáo viên hoàn thành tốt nhiệm vụ trong thời gian công tác 03 năm học liên tục tính đến thời điểm hết hạn nộp hồ sơ của Hiệu trưởng trường THCS công lập đối với giáo viên không giữ chức vụ quản lý hoặc của Chủ tịch UBND quận đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng (các năm học: 2016-2017, 2017-2018, 2018-2019 và đến hết ngày 28 tháng 02 năm 2020, theo mẫu 5);
4. Bản sao chứng thực các văn bằng, chứng chỉ theo yêu cầu của chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS hạng II theo quy định: bằng tốt nghiệp, chứng chỉ tin học, ngoại ngữ, chứng chỉ bồi dưỡng chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS hạng II (theo mục 2.1.3 phần II tại phụ lục 1 kèm theo Công văn này).

Các loại văn bằng, chứng chỉ bằng tiếng nước ngoài phải được công chứng, dịch thuật sang Tiếng Việt.

Giấy xác nhận học bằng tiếng nước ngoài tại Việt Nam của cơ sở đào tạo đối với trường hợp tốt nghiệp đại học, sau đại học học bằng tiếng nước ngoài tại Việt Nam; Giấy xác nhận văn bằng được cấp bởi Trung tâm Công nhận văn bằng, Cục Quản lý chất lượng- Bộ Giáo dục và Đào tạo đối với trường hợp tốt nghiệp đại học, sau đại học tại nước ngoài;

5. Các văn bằng, chứng chỉ, xác nhận khác chứng minh đủ điều kiện miễn thi môn ngoại ngữ, tin học (nếu có)

6. Bản sao chứng thực Quyết định công nhận kết quả tuyển dụng hoặc quyết định tuyển dụng của cấp có thẩm quyền hoặc hợp đồng làm việc đối với viên chức theo quy định của pháp luật; bổ nhiệm ngạch, hạng chức danh nghề nghiệp hoặc các minh chứng khác để xác định thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên: Thời gian giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS hạng III hoặc tương đương từ đủ 06 (sáu) năm trở lên, trong đó thời gian gần nhất giữ chức danh nghề nghiệp giáo viên THCS hạng III tương ứng tối thiểu từ đủ 01 (một) năm trở lên.

7. Bản sao chứng thực Quyết định tiếp nhận, điều động (nếu có); quyết định bổ nhiệm chức vụ lãnh đạo, quản lý (đối với Hiệu trưởng, Phó Hiệu trưởng, Tổ trưởng, Tổ phó chuyên môn); quyết định nâng lương hiện hưởng;

8. Các loại văn bản, giấy tờ chứng minh thành tích trong quá trình công tác:

Giấy chứng nhận chiến sĩ thi đua cấp cơ sở hoặc Quyết định/Thông báo/Văn bản công nhận giáo viên THCS dạy giỏi hoặc giáo viên chủ nhiệm giỏi hoặc tổng phụ trách đội giỏi cấp trường trở lên.

9. Bản nhận xét của đại diện ban giám hiệu, các tổ chuyên môn, các tổ chức đoàn thể trong trường có xác nhận của hiệu trưởng và các minh chứng (nếu có) dự báo về khả năng thực hiện được các nhiệm vụ của hạng II (theo mẫu 8):

- Làm báo cáo viên hoặc kế hoạch bài giảng minh họa ở các lớp bồi dưỡng giáo viên trung học cơ sở hoặc dạy thử nghiệm các mô hình, phương pháp mới;

- Hướng dẫn sinh viên thực hành sư phạm hoặc hướng dẫn đồng nghiệp khi được phân công;

- Chủ trì các nội dung bồi dưỡng và sinh hoạt chuyên đề ở tổ chuyên môn;

- Tham gia đánh giá, xét duyệt sáng kiến kinh nghiệm, đề tài nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng của đồng nghiệp từ cấp trường trở lên;

- Tham gia công tác kiểm tra chuyên môn, nghiệp vụ cho giáo viên trung học cơ sở cấp trường trở lên;

- Tham gia ban giám khảo hội thi giáo viên dạy giỏi, giáo viên chủ nhiệm giỏi, tổng phụ trách đội giỏi cấp trường trở lên;

- Tham gia tổ chức, đánh giá các hội thi của học sinh trung học cơ sở từ cấp trường trở lên.

10. Biên bản ghi ý kiến của đại diện ban giám hiệu, các tổ chuyên môn các tổ chức đoàn thể trong trường nhận xét, đánh giá từng tiêu chí có xác nhận của hiệu trưởng và các minh chứng (nếu có) như các sản phẩm nghiên cứu, bài soạn tài liệu liên quan về các nội dung sau (theo mẫu 9):

- Nắm vững chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật của Đảng, Nhà nước, quy định và yêu cầu của ngành, địa phương về giáo dục trung học cơ sở;

- Thực hiện có hiệu quả kế hoạch, chương trình, giáo dục trung học cơ sở;

- Vận dụng linh hoạt và hướng dẫn đồng nghiệp vận dụng những kiến thức về giáo dục học và tâm sinh lý lứa tuổi vào thực tiễn giáo dục học sinh trung học cơ sở;

- Vận dụng tốt những kiến thức về kinh tế, văn hóa, xã hội trong tư vấn hướng nghiệp học sinh trung học cơ sở;

- Tích cực phối hợp với đồng nghiệp, cha mẹ học sinh và cộng đồng để nâng cao hiệu quả giáo dục học sinh trung học cơ sở;

- Có khả năng vận dụng hiệu quả, đánh giá hoặc hướng dẫn đồng nghiệp viết sáng kiến kinh nghiệm, sản phẩm nghiên cứu khoa học sư phạm ứng dụng cấp trường trở lên;

- Có khả năng đánh giá sản phẩm nghiên cứu khoa học kỹ thuật của học sinh trung học cơ sở.